

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : AVBN 4							
- Chủ nhiệm :							
- Số tiết dạy : 28							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1		11A11		12A15	11A17	
	S2		11A11		12A15	11A17	
	S3		12A16		11A15	11A19	
	S4		12A16		11A15	11A19	
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2	11A20		11A14	12A17	11A12	
	C3	11A20		11A14	12A17	11A12	
	C4	11A13		12A18	11A18	11A16	
	C5	11A13		12A18	11A18	11A16	

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Bùi Ngọc My							
- Chủ nhiệm : 10A16							
- Số tiết dạy : 37							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	10A16	11A14	11A9	10A19	11A10	10A18
	S2	10A16		10A18	10A16	11A10	11A9
	S3	10A19	10A20	10A14		10A16	10A19
	S4	10A9	10A20	11A11	10A18	10A16	11A12
	S5						11A15
CHIỀU	C1						
	C2		11A15	10A20	11A14		
	C3	11A13	11A11	11A10	11A10		
	C4	11A9		10A13	10A10		
	C5	11A9	11A13	10A1	11A12		

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Bùi Nguyệt Diễm Châu							
- Chủ nhiệm :							
- Số tiết dạy : 9							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1		11A1		10A3		
	S2		11A1		11A20		
	S3		10A2				
	S4				11A2		
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2				11A2		
	C3						
	C4				10A4		
	C5				11A20		

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Đinh Thị Nhật Liên							
- Chủ nhiệm : 10A14							
- Số tiết dạy : 37							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	10A14	10A9	10A11	12A5	10A5	10A14
	S2	10A14		10A8	12A5		12A4
	S3	10A11	10A4	10A8	12A13	10A11	10A9
	S4	10A11		10A14		10A4	10A8
	S5			12A5			
CHIỀU	C1						
	C2	10A5	10A14	10A14	10A9	12A13	
	C3	10A5	12A5		10A9	12A13	
	C4	12A13		10A4		12A4	
	C5	12A4	10A8		10A5	10A4	

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Đỗ Trung Phong							
- Chủ nhiệm :							
- Số tiết dạy : 8							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1			11A17		11A16	
	S2			11A17		11A16	
	S3			11A15	11A11		
	S4			11A15	11A11		
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2						
	C3						
	C4						
	C5						

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Dương Trung Quân							
- Chủ nhiệm : 10A17							
- Số tiết dạy : 26							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	10A17	10A1	10A9			11A11
	S2	10A17	10A9	11A11			11A11
	S3	10A17		10A1			10A17
	S4	10A17	10A17	10A1			10A17
	S5						10A1
CHIỀU	C1						
	C2	10A1		10A9			
	C3	10A1		10A9	11A11		
	C4	10A9		11A11			
	C5	10A17		11A11	10A9		

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : GV GDTC HĐ							
- Chủ nhiệm :							
- Số tiết dạy : 8							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1			11A4	11A18		
	S2			11A4	11A18		
	S3			11A20	11A19		
	S4			11A20	11A19		
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2						
	C3						
	C4						
	C5						

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Lê Hữu Nhật Tân							
- Chủ nhiệm : 11A18							
- Số tiết dạy : 28							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	11A18		10A4	11A6		10A4
	S2	11A18		10A4	11A6		11A6
	S3			11A18	11A18		11A6
	S4			10A15	11A18		11A18
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2	10A4	11A6	10A15	10A15		
	C3	10A4	11A18		10A15		
	C4	10A15	10A15	11A18	11A6		
	C5		10A15	10A4	11A6		

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Lê Thị Huệ							
- Chủ nhiệm :							
- Số tiết dạy : 29							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	11A5	10A5	11A5		11A11	11A5
	S2	11A5	10A5	11A5		10A19	
	S3	11A11	11A11			10A2	
	S4	11A11	11A11			10A2	10A2
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2	10A2	11A11		10A5		
	C3	10A19		10A2			
	C4	10A5	10A19	10A19	11A5		
	C5	10A5	10A19	10A19	11A5		

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Nguyễn Ánh Nguyệt							
- Chủ nhiệm : 10A13							
- Số tiết dạy : 27							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	10A13	10A8	10A13			12A14
	S2	10A13	10A8	10A13	12A8		10A13
	S3	10A8		12A8	12A8		12A8
	S4		12A14				
	S5						10A8
CHIỀU	C1						
	C2		10A13		12A8	12A14	
	C3		10A13	10A8	12A8	12A14	
	C4		10A8	12A14			
	C5			12A14	10A13	10A13	

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Nguyễn Đình Ái Khanh							
- Chủ nhiệm : 12A1							
- Số tiết dạy : 27							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	12A1	12A1	12A6			12A1
	S2	12A1	12A1	12A15			12A6
	S3	11A4	12A6	11A4			12A6
	S4	11A4	12A6	12A1			
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2		11A4	12A15	12A15		
	C3		11A4	12A15	12A15	12A15	
	C4		12A1		11A4		
	C5		12A1	12A6	11A4		

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Nguyễn Hữu Lộc							
- Chủ nhiệm : 11A12							
- Số tiết dạy : 32							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	11A12	12A8		11A12	12A3	11A1
	S2	11A12	12A8			12A8	12A3
	S3	12A3	11A1	12A13	12A3	12A13	12A13
	S4	12A3	11A10	12A13	12A13	11A18	
	S5						11A18
CHIỀU	C1						
	C2	11A18			11A10		
	C3	11A10			11A12	12A8	
	C4	11A1		11A12		12A8	
	C5	11A1		11A12		11A18	

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Nguyễn Mỹ Chiêu Anh							
- Chủ nhiệm :							
- Số tiết dạy : 11							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1					10A19	
	S2						10A18
	S3					12A8	
	S4						
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2		12A11	10A17			
	C3		12A6	10A20			
	C4		12A12	12A13			
	C5		10A16	12A7			

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Nguyễn Ngọc Phúc							
- Chủ nhiệm :							
- Số tiết dạy : 17							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1						10A7
	S2						10A20
	S3					10A20	10A20
	S4					10A20	
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2	10A17	10A17	10A7		10A7	
	C3	10A17	10A17	10A17		10A7	
	C4			10A17	10A20		
	C5		10A7		10A20		

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Nguyễn Thị Huyền Trang							
- Chủ nhiệm :							
- Số tiết dạy : 24							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1			11A13	10A8	11A13	10A8
	S2			11A13	10A8	11A13	10A8
	S3			11A14		10A8	11A13
	S4			10A8	11A5	10A8	11A13
	S5						11A4
CHIỀU	C1						
	C2	11A5		11A5		11A6	
	C3	11A5		11A5			
	C4					11A5	
	C5	11A7				11A5	

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Nguyễn Thị Thu Hương							
- Chủ nhiệm : 12A2							
- Số tiết dạy : 28							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	12A2	12A16		12A2		12A2
	S2	12A2	12A16		12A2		
	S3	12A16	10A14		10A11		
	S4	10A8	10A14		12A16		10A14
	S5						10A14
CHIỀU	C1						
	C2	10A8		10A11	10A11		
	C3	10A8		10A14	10A11		
	C4	10A11	12A2	12A16	10A8		
	C5		12A2	12A16	10A8		

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Nguyễn Vũ An							
- Chủ nhiệm :							
- Số tiết dạy : 34							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1		11A12	11A2	11A13	10A8	11A13
	S2		11A12	11A2	11A13	10A8	11A13
	S3		11A13	10A11	10A10	11A12	10A10
	S4		11A2	10A11	10A10	11A12	10A10
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2	10A20	10A8	11A3	10A20		
	C3	10A20	10A8	11A3	10A20		
	C4	11A2	11A3	11A3			
	C5	11A2		11A3		11A20	

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Phạm Thị Hà Nhi							
- Chủ nhiệm : 11A3							
- Số tiết dạy : 29							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	11A3			11A14	12A4	12A11
	S2	11A3			11A14	12A4	12A11
	S3	11A14	11A3		11A3	11A3	11A17
	S4	12A11	11A3			11A3	11A17
	S5						11A14
CHIỀU	C1						
	C2			11A17	12A4	11A17	
	C3			11A17	12A4	12A4	
	C4				12A11	12A11	
	C5			11A14	12A11	12A11	

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Phan Huy Thuận							
- Chủ nhiệm : 10A1							
- Số tiết dạy : 25							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	10A1		10A1	10A5		10A5
	S2	10A1		10A1	10A1		10A5
	S3	10A1		10A20			10A11
	S4	10A1		10A5	10A20		10A1
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2		10A20		10A1	10A1	
	C3		10A20		10A5		
	C4		10A5		10A5	10A20	
	C5		10A5			10A20	

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : PHAN NGUYỄN KIM KHÁNH							
- Chủ nhiệm : 11A19							
- Số tiết dạy : 29							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	11A19	10A12		11A19		11A19
	S2	11A19	10A12		11A19		10A1
	S3	10A2	11A6		11A6		10A1
	S4	10A12	11A6		10A1		11A6
	S5						10A12
CHIỀU	C1						
	C2		10A1	11A18			
	C3		10A1	10A3	10A1		
	C4		11A19	11A6	11A12	10A12	
	C5		11A19	11A6	11A8		

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Trần Huyền Thục Vy							
- Chủ nhiệm : 10A2							
- Số tiết dạy : 23							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	10A2		10A2	12A7	10A2	12A12
	S2	10A2		10A2		10A2	12A7
	S3				12A12	12A12	10A2
	S4			12A7	12A12	12A12	
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2	12A7				12A7	
	C3	12A7				12A7	
	C4	10A2			12A12		
	C5	10A2			12A12		

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Trần Thị Hồng Tươi							
- Chủ nhiệm : 12A13							
- Số tiết dạy : 26							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	12A13		12A7			
	S2	12A13			11A8		11A8
	S3	12A13		11A13	11A8		11A8
	S4	11A13		11A13			
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2	12A13	11A13	11A8	12A13	11A13	
	C3	12A13		11A8		11A13	
	C4	12A7	12A13	12A7	12A7	12A7	
	C5		12A13			12A7	

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Trần thị Vân Anh							
- Chủ nhiệm : 12A9							
- Số tiết dạy : 23							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	12A9		12A10	12A9	11A12	
	S2	12A9			12A9	11A12	
	S3	12A9		12A16	12A16	12A9	
	S4	12A16		12A16	11A12	12A9	
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2					12A16	
	C3		11A12	12A9		12A16	
	C4		11A12	12A9			
	C5			12A9		11A12	

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Trương Chí Tâm							
- Chủ nhiệm :							
- Số tiết dạy : 14							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1		10A19	10A20	10A18	12A11	
	S2		10A19	10A20	10A18	12A11	
	S3		12A13	12A12		12A14	
	S4		12A13	12A12		12A14	
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2						
	C3						
	C4						
	C5						

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Trương Huỳnh Anh							
- Chủ nhiệm :							
- Số tiết dạy : 8							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1			10A12		10A13	
	S2			10A12		10A13	
	S3			11A12		11A13	
	S4			11A12		11A13	
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2						
	C3						
	C4						
	C5						

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : TỰ CHỌN 12							
- Chủ nhiệm :							
- Số tiết dạy : 6							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1						
	S2						
	S3						
	S4						
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2				10A6	11A18	
	C3				10A6	11A18	
	C4				10A12		
	C5				10A12		

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Vũ Thị Ngọc							
- Chủ nhiệm :							
- Số tiết dạy : 22							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1		11A2			12A18	11A2
	S2		11A2			12A3	11A2
	S3		12A10			12A10	12A18
	S4					12A10	
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2	12A3		12A10			
	C3	12A10		12A10			
	C4	12A18	12A18	12A3		12A3	
	C5	12A18	12A18	12A3		12A3	

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Lê Đình Hùng							
- Chủ nhiệm : 12A4							
- Số tiết dạy : 27							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	12A4		11A20	12A4	11A20	12A4
	S2	12A4		11A20		12A18	11A3
	S3	11A20			12A18	12A18	11A3
	S4	12A18		12A18	12A18		11A20
	S5			12A4			11A20
CHIỀU	C1						
	C2	12A4	11A3				
	C3	12A4	11A3				
	C4	11A3	12A4				
	C5	11A3	12A4				

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Lê Hoàng Vũ							
- Chủ nhiệm : 12A3							
- Số tiết dạy : 28							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	12A3		12A3	12A3	12A2	
	S2	12A3		12A2	12A3	12A2	
	S3	12A2		12A2	10A14		
	S4	12A2		11A4	10A14		
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2	10A14	12A3	12A3	11A4		
	C3	10A14	12A3	12A3	12A2		
	C4		11A4	10A14		11A4	
	C5		11A4	10A14		11A4	

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Lê Quang Hòa							
- Chủ nhiệm : 10A12							
- Số tiết dạy : 27							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	10A12				11A7	11A7
	S2	10A12				10A12	11A7
	S3	11A16					10A12
	S4	11A16					10A12
	S5						10A19
CHIỀU	C1						
	C2	10A12	10A19	10A19		10A12	
	C3	10A12	10A19	10A19		10A12	
	C4	11A7	11A16	11A16		11A7	
	C5	10A19	11A16	11A16		10A19	

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Lê Thanh Hiếu							
- Chủ nhiệm :							
- Số tiết dạy : 1							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1						
	S2						
	S3						
	S4						
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2						
	C3		10A10				
	C4						
	C5						

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : NGÔ PHI DUY							
- Chủ nhiệm : 11A11							
- Số tiết dạy : 23							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	11A11			11A11		10A16
	S2	11A11			11A11		
	S3						10A15
	S4	10A15			10A15		10A15
	S5						11A11
CHIỀU	C1						
	C2	11A11		10A16		10A16	
	C3	11A11		10A16	11A17	10A16	
	C4				10A16	11A11	
	C5	10A15		10A15	10A16	11A11	

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)																																																																																							
- Tên giáo viên : Nguyễn Thị Diễm Lan																																																																																							
- Chủ nhiệm : 11A9																																																																																							
- Số tiết dạy : 22																																																																																							
<table><tr><td></td><td></td><td>T2</td><td>T3</td><td>T4</td><td>T5</td><td>T6</td><td>T7</td></tr><tr><td rowspan="5">SÁNG</td><td>S1</td><td>11A9</td><td></td><td>11A14</td><td></td><td>11A14</td><td></td></tr><tr><td>S2</td><td>11A9</td><td></td><td>11A14</td><td>11A16</td><td>11A14</td><td></td></tr><tr><td>S3</td><td>11A9</td><td></td><td>11A9</td><td>10A6</td><td>10A6</td><td></td></tr><tr><td>S4</td><td>11A9</td><td></td><td></td><td>10A6</td><td>10A6</td><td>10A6</td></tr><tr><td>S5</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td>10A6</td></tr><tr><td rowspan="5">CHIỀU</td><td>C1</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>C2</td><td></td><td></td><td></td><td>11A9</td><td></td><td></td></tr><tr><td>C3</td><td>11A9</td><td></td><td></td><td>11A9</td><td></td><td></td></tr><tr><td>C4</td><td></td><td></td><td></td><td>10A6</td><td></td><td></td></tr><tr><td>C5</td><td>11A14</td><td></td><td></td><td>11A14</td><td></td><td></td></tr></table>										T2	T3	T4	T5	T6	T7	SÁNG	S1	11A9		11A14		11A14		S2	11A9		11A14	11A16	11A14		S3	11A9		11A9	10A6	10A6		S4	11A9			10A6	10A6	10A6	S5						10A6	CHIỀU	C1							C2				11A9			C3	11A9			11A9			C4				10A6			C5	11A14			11A14		
		T2	T3	T4	T5	T6	T7																																																																																
SÁNG	S1	11A9		11A14		11A14																																																																																	
	S2	11A9		11A14	11A16	11A14																																																																																	
	S3	11A9		11A9	10A6	10A6																																																																																	
	S4	11A9			10A6	10A6	10A6																																																																																
	S5						10A6																																																																																
CHIỀU	C1																																																																																						
	C2				11A9																																																																																		
	C3	11A9			11A9																																																																																		
	C4				10A6																																																																																		
	C5	11A14			11A14																																																																																		

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)																																																																																							
- Tên giáo viên : Nguyễn Thị Ngọc Thu																																																																																							
- Chủ nhiệm : 10A9																																																																																							
- Số tiết dạy : 27																																																																																							
<table><tr><td></td><td></td><td>T2</td><td>T3</td><td>T4</td><td>T5</td><td>T6</td><td>T7</td></tr><tr><td rowspan="5">SÁNG</td><td>S1</td><td>10A9</td><td></td><td>11A8</td><td></td><td>11A8</td><td>10A9</td></tr><tr><td>S2</td><td>10A9</td><td></td><td></td><td></td><td>11A8</td><td>10A9</td></tr><tr><td>S3</td><td>10A9</td><td></td><td>10A9</td><td></td><td>11A18</td><td>11A18</td></tr><tr><td>S4</td><td>10A18</td><td></td><td>10A9</td><td></td><td>10A9</td><td></td></tr><tr><td>S5</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td>10A18</td></tr><tr><td rowspan="5">CHIỀU</td><td>C1</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>C2</td><td>10A18</td><td></td><td>10A18</td><td>11A18</td><td></td><td></td></tr><tr><td>C3</td><td>10A18</td><td></td><td>11A18</td><td>11A18</td><td></td><td></td></tr><tr><td>C4</td><td>11A18</td><td></td><td>11A8</td><td>10A18</td><td></td><td></td></tr><tr><td>C5</td><td>10A9</td><td></td><td>11A8</td><td>10A18</td><td></td><td></td></tr></table>										T2	T3	T4	T5	T6	T7	SÁNG	S1	10A9		11A8		11A8	10A9	S2	10A9				11A8	10A9	S3	10A9		10A9		11A18	11A18	S4	10A18		10A9		10A9		S5						10A18	CHIỀU	C1							C2	10A18		10A18	11A18			C3	10A18		11A18	11A18			C4	11A18		11A8	10A18			C5	10A9		11A8	10A18		
		T2	T3	T4	T5	T6	T7																																																																																
SÁNG	S1	10A9		11A8		11A8	10A9																																																																																
	S2	10A9				11A8	10A9																																																																																
	S3	10A9		10A9		11A18	11A18																																																																																
	S4	10A18		10A9		10A9																																																																																	
	S5						10A18																																																																																
CHIỀU	C1																																																																																						
	C2	10A18		10A18	11A18																																																																																		
	C3	10A18		11A18	11A18																																																																																		
	C4	11A18		11A8	10A18																																																																																		
	C5	10A9		11A8	10A18																																																																																		

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)																																																																																							
- Tên giáo viên : Nguyễn Thị Thanh Hương																																																																																							
- Chủ nhiệm : 11A10																																																																																							
- Số tiết dạy : 22																																																																																							
<table><tr><td></td><td></td><td>T2</td><td>T3</td><td>T4</td><td>T5</td><td>T6</td><td>T7</td></tr><tr><td rowspan="5">SÁNG</td><td>S1</td><td>11A10</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td>11A10</td></tr><tr><td>S2</td><td>11A10</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td>11A10</td></tr><tr><td>S3</td><td>11A19</td><td></td><td>10A4</td><td></td><td></td><td>10A4</td></tr><tr><td>S4</td><td>10A4</td><td></td><td>10A4</td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>S5</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td>11A17</td></tr><tr><td rowspan="5">CHIỀU</td><td>C1</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>C2</td><td></td><td>11A17</td><td></td><td>10A4</td><td>10A4</td><td></td></tr><tr><td>C3</td><td>11A17</td><td></td><td></td><td>10A4</td><td>11A17</td><td></td></tr><tr><td>C4</td><td>11A10</td><td>11A10</td><td></td><td>11A17</td><td></td><td></td></tr><tr><td>C5</td><td>11A10</td><td>11A10</td><td></td><td>11A17</td><td></td><td></td></tr></table>										T2	T3	T4	T5	T6	T7	SÁNG	S1	11A10					11A10	S2	11A10					11A10	S3	11A19		10A4			10A4	S4	10A4		10A4				S5						11A17	CHIỀU	C1							C2		11A17		10A4	10A4		C3	11A17			10A4	11A17		C4	11A10	11A10		11A17			C5	11A10	11A10		11A17		
		T2	T3	T4	T5	T6	T7																																																																																
SÁNG	S1	11A10					11A10																																																																																
	S2	11A10					11A10																																																																																
	S3	11A19		10A4			10A4																																																																																
	S4	10A4		10A4																																																																																			
	S5						11A17																																																																																
CHIỀU	C1																																																																																						
	C2		11A17		10A4	10A4																																																																																	
	C3	11A17			10A4	11A17																																																																																	
	C4	11A10	11A10		11A17																																																																																		
	C5	11A10	11A10		11A17																																																																																		

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)																																																																																							
- Tên giáo viên : Nguyễn Thị Thu Hà																																																																																							
- Chủ nhiệm : 12A8																																																																																							
- Số tiết dạy : 26																																																																																							
<table><tr><td></td><td></td><td>T2</td><td>T3</td><td>T4</td><td>T5</td><td>T6</td><td>T7</td></tr><tr><td rowspan="5">SÁNG</td><td>S1</td><td>12A8</td><td></td><td>12A17</td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>S2</td><td>12A8</td><td></td><td>12A17</td><td></td><td></td><td>11A15</td></tr><tr><td>S3</td><td>12A8</td><td></td><td>11A6</td><td></td><td>12A17</td><td>11A15</td></tr><tr><td>S4</td><td>12A8</td><td></td><td>11A6</td><td></td><td>12A17</td><td></td></tr><tr><td>S5</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td rowspan="5">CHIỀU</td><td>C1</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>C2</td><td></td><td></td><td>12A8</td><td>11A15</td><td>12A8</td><td></td></tr><tr><td>C3</td><td>12A17</td><td>11A15</td><td>12A8</td><td></td><td>11A6</td><td></td></tr><tr><td>C4</td><td>12A8</td><td>11A6</td><td></td><td>12A17</td><td>11A15</td><td></td></tr><tr><td>C5</td><td>12A8</td><td>11A6</td><td></td><td></td><td>11A15</td><td></td></tr></table>										T2	T3	T4	T5	T6	T7	SÁNG	S1	12A8		12A17				S2	12A8		12A17			11A15	S3	12A8		11A6		12A17	11A15	S4	12A8		11A6		12A17		S5							CHIỀU	C1							C2			12A8	11A15	12A8		C3	12A17	11A15	12A8		11A6		C4	12A8	11A6		12A17	11A15		C5	12A8	11A6			11A15	
		T2	T3	T4	T5	T6	T7																																																																																
SÁNG	S1	12A8		12A17																																																																																			
	S2	12A8		12A17			11A15																																																																																
	S3	12A8		11A6		12A17	11A15																																																																																
	S4	12A8		11A6		12A17																																																																																	
	S5																																																																																						
CHIỀU	C1																																																																																						
	C2			12A8	11A15	12A8																																																																																	
	C3	12A17	11A15	12A8		11A6																																																																																	
	C4	12A8	11A6		12A17	11A15																																																																																	
	C5	12A8	11A6			11A15																																																																																	

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)																																																																																							
- Tên giáo viên : Nguyễn Thị Trang																																																																																							
- Chủ nhiệm : 12A14																																																																																							
- Số tiết dạy : 29																																																																																							
<table><tr><td></td><td></td><td>T2</td><td>T3</td><td>T4</td><td>T5</td><td>T6</td><td>T7</td></tr><tr><td rowspan="5">SÁNG</td><td>S1</td><td>12A14</td><td></td><td>10A3</td><td>12A14</td><td></td><td></td></tr><tr><td>S2</td><td>12A14</td><td></td><td>10A3</td><td>12A14</td><td></td><td></td></tr><tr><td>S3</td><td>10A3</td><td></td><td>12A6</td><td>10A13</td><td></td><td></td></tr><tr><td>S4</td><td>12A14</td><td></td><td>12A6</td><td>10A13</td><td></td><td></td></tr><tr><td>S5</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td rowspan="5">CHIỀU</td><td>C1</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>C2</td><td>12A14</td><td>10A3</td><td></td><td></td><td>10A3</td><td></td></tr><tr><td>C3</td><td>12A6</td><td>10A3</td><td>12A6</td><td>10A13</td><td>10A3</td><td></td></tr><tr><td>C4</td><td>10A13</td><td>12A14</td><td>12A6</td><td>10A13</td><td>12A6</td><td></td></tr><tr><td>C5</td><td></td><td>12A14</td><td>10A13</td><td>12A14</td><td>12A6</td><td></td></tr></table>										T2	T3	T4	T5	T6	T7	SÁNG	S1	12A14		10A3	12A14			S2	12A14		10A3	12A14			S3	10A3		12A6	10A13			S4	12A14		12A6	10A13			S5							CHIỀU	C1							C2	12A14	10A3			10A3		C3	12A6	10A3	12A6	10A13	10A3		C4	10A13	12A14	12A6	10A13	12A6		C5		12A14	10A13	12A14	12A6	
		T2	T3	T4	T5	T6	T7																																																																																
SÁNG	S1	12A14		10A3	12A14																																																																																		
	S2	12A14		10A3	12A14																																																																																		
	S3	10A3		12A6	10A13																																																																																		
	S4	12A14		12A6	10A13																																																																																		
	S5																																																																																						
CHIỀU	C1																																																																																						
	C2	12A14	10A3			10A3																																																																																	
	C3	12A6	10A3	12A6	10A13	10A3																																																																																	
	C4	10A13	12A14	12A6	10A13	12A6																																																																																	
	C5		12A14	10A13	12A14	12A6																																																																																	

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)																																																																																							
- Tên giáo viên : Nguyễn Xuân Giang																																																																																							
- Chủ nhiệm :																																																																																							
- Số tiết dạy : 25																																																																																							
<table><tr><td></td><td></td><td>T2</td><td>T3</td><td>T4</td><td>T5</td><td>T6</td><td>T7</td></tr><tr><td rowspan="5">SÁNG</td><td>S1</td><td></td><td></td><td>12A1</td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>S2</td><td></td><td></td><td>12A1</td><td></td><td>12A1</td><td></td></tr><tr><td>S3</td><td>12A15</td><td></td><td>12A15</td><td></td><td>12A1</td><td></td></tr><tr><td>S4</td><td>12A15</td><td></td><td>12A15</td><td></td><td>10A11</td><td></td></tr><tr><td>S5</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td rowspan="5">CHIỀU</td><td>C1</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>C2</td><td>11A2</td><td>11A2</td><td></td><td></td><td>12A15</td><td></td></tr><tr><td>C3</td><td>12A1</td><td>11A2</td><td>12A1</td><td>11A2</td><td></td><td></td></tr><tr><td>C4</td><td>12A1</td><td></td><td>10A11</td><td>10A11</td><td>11A2</td><td></td></tr><tr><td>C5</td><td>10A11</td><td>12A15</td><td>10A11</td><td>10A11</td><td>11A2</td><td></td></tr></table>										T2	T3	T4	T5	T6	T7	SÁNG	S1			12A1				S2			12A1		12A1		S3	12A15		12A15		12A1		S4	12A15		12A15		10A11		S5							CHIỀU	C1							C2	11A2	11A2			12A15		C3	12A1	11A2	12A1	11A2			C4	12A1		10A11	10A11	11A2		C5	10A11	12A15	10A11	10A11	11A2	
		T2	T3	T4	T5	T6	T7																																																																																
SÁNG	S1			12A1																																																																																			
	S2			12A1		12A1																																																																																	
	S3	12A15		12A15		12A1																																																																																	
	S4	12A15		12A15		10A11																																																																																	
	S5																																																																																						
CHIỀU	C1																																																																																						
	C2	11A2	11A2			12A15																																																																																	
	C3	12A1	11A2	12A1	11A2																																																																																		
	C4	12A1		10A11	10A11	11A2																																																																																	
	C5	10A11	12A15	10A11	10A11	11A2																																																																																	

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)																																																																																							
- Tên giáo viên : Trần Thu Huyền																																																																																							
- Chủ nhiệm : 10A10																																																																																							
- Số tiết dạy : 22																																																																																							
<table><tr><td></td><td></td><td>T2</td><td>T3</td><td>T4</td><td>T5</td><td>T6</td><td>T7</td></tr><tr><td rowspan="5">SÁNG</td><td>S1</td><td>10A10</td><td></td><td>12A13</td><td></td><td></td><td>12A13</td></tr><tr><td>S2</td><td>10A10</td><td></td><td>12A13</td><td></td><td></td><td>12A10</td></tr><tr><td>S3</td><td>10A10</td><td></td><td>10A10</td><td></td><td></td><td>12A10</td></tr><tr><td>S4</td><td>12A10</td><td></td><td>12A10</td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>S5</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td>10A10</td></tr><tr><td rowspan="5">CHIỀU</td><td>C1</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>C2</td><td></td><td>12A13</td><td></td><td></td><td>10A10</td><td></td></tr><tr><td>C3</td><td></td><td>12A13</td><td></td><td>12A13</td><td>10A10</td><td></td></tr><tr><td>C4</td><td></td><td></td><td></td><td>12A13</td><td>12A10</td><td></td></tr><tr><td>C5</td><td></td><td>10A10</td><td></td><td>12A10</td><td>12A10</td><td></td></tr></table>										T2	T3	T4	T5	T6	T7	SÁNG	S1	10A10		12A13			12A13	S2	10A10		12A13			12A10	S3	10A10		10A10			12A10	S4	12A10		12A10				S5						10A10	CHIỀU	C1							C2		12A13			10A10		C3		12A13		12A13	10A10		C4				12A13	12A10		C5		10A10		12A10	12A10	
		T2	T3	T4	T5	T6	T7																																																																																
SÁNG	S1	10A10		12A13			12A13																																																																																
	S2	10A10		12A13			12A10																																																																																
	S3	10A10		10A10			12A10																																																																																
	S4	12A10		12A10																																																																																			
	S5						10A10																																																																																
CHIỀU	C1																																																																																						
	C2		12A13			10A10																																																																																	
	C3		12A13		12A13	10A10																																																																																	
	C4				12A13	12A10																																																																																	
	C5		10A10		12A10	12A10																																																																																	

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)																																																																																							
- Tên giáo viên : Trần Văn Đôn																																																																																							
- Chủ nhiệm :																																																																																							
- Số tiết dạy : 25																																																																																							
<table><tr><td></td><td></td><td>T2</td><td>T3</td><td>T4</td><td>T5</td><td>T6</td><td>T7</td></tr><tr><td rowspan="5">SÁNG</td><td>S1</td><td></td><td>10A17</td><td>10A17</td><td>10A17</td><td>10A6</td><td></td></tr><tr><td>S2</td><td></td><td>10A17</td><td>10A17</td><td>10A3</td><td>10A20</td><td></td></tr><tr><td>S3</td><td></td><td>10A8</td><td>10A7</td><td>10A18</td><td>10A7</td><td></td></tr><tr><td>S4</td><td></td><td></td><td>10A19</td><td></td><td>10A7</td><td></td></tr><tr><td>S5</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td rowspan="5">CHIỀU</td><td>C1</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>C2</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td>10A17</td><td></td></tr><tr><td>C3</td><td>10A7</td><td></td><td>10A7</td><td>10A7</td><td>10A9</td><td></td></tr><tr><td>C4</td><td>10A17</td><td></td><td>10A7</td><td>10A7</td><td>10A2</td><td></td></tr><tr><td>C5</td><td></td><td></td><td>10A17</td><td>10A4</td><td></td><td></td></tr></table>										T2	T3	T4	T5	T6	T7	SÁNG	S1		10A17	10A17	10A17	10A6		S2		10A17	10A17	10A3	10A20		S3		10A8	10A7	10A18	10A7		S4			10A19		10A7		S5							CHIỀU	C1							C2					10A17		C3	10A7		10A7	10A7	10A9		C4	10A17		10A7	10A7	10A2		C5			10A17	10A4		
		T2	T3	T4	T5	T6	T7																																																																																
SÁNG	S1		10A17	10A17	10A17	10A6																																																																																	
	S2		10A17	10A17	10A3	10A20																																																																																	
	S3		10A8	10A7	10A18	10A7																																																																																	
	S4			10A19		10A7																																																																																	
	S5																																																																																						
CHIỀU	C1																																																																																						
	C2					10A17																																																																																	
	C3	10A7		10A7	10A7	10A9																																																																																	
	C4	10A17		10A7	10A7	10A2																																																																																	
	C5			10A17	10A4																																																																																		

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Vương Huy Sơn							
- Chủ nhiệm : 12A11							
- Số tiết dạy : 28							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	12A11		12A5	11A1	11A19	
	S2	12A11		12A5		11A19	
	S3	12A5		12A11	12A5		
	S4	12A5		12A11	12A11		
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2	11A1	11A19		12A11		
	C3	11A1	11A19		11A19	12A5	
	C4	11A19	12A11		11A1	12A5	
	C5	12A11	12A11		11A1	11A1	

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Lê Hoàng Thái							
- Chủ nhiệm :							
- Số tiết dạy : 29							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1				10A1	12A7	
	S2		12A2		10A13	12A7	
	S3		12A12		12A7	10A13	
	S4		12A12		12A7	10A13	
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2	12A2	10A10	12A12	10A14	10A14	
	C3	10A10	12A7	12A12	10A14	12A2	
	C4		10A1	10A1	12A2	10A13	
	C5		10A1	10A10	12A2	12A12	

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Lê Thanh Mai							
- Chủ nhiệm : 11A15							
- Số tiết dạy : 26							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	11A15	11A8			11A15	
	S2	11A15	11A6			12A6	11A4
	S3	11A8					11A4
	S4	11A15	11A4			11A14	
	S5						11A6
CHIỀU	C1						
	C2	12A6	12A9		12A16		
	C3		12A9		11A15		
	C4	11A14	12A6		11A14	12A9	
	C5	12A9	11A8		12A9	12A16	

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Lê Thị Lan Anh							
- Chủ nhiệm : 10A4							
- Số tiết dạy : 24							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	10A4					12A15
	S2	10A4	10A16		12A4		10A4
	S3	10A18	10A7		12A15		12A4
	S4	10A7	10A7		10A16		10A9
	S5						10A9
CHIỀU	C1						
	C2		12A4	12A4	10A7		
	C3		10A9	12A4			
	C4		10A4	10A18			
	C5		10A4	10A7			

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Trần Đình Nhân							
- Chủ nhiệm : 11A13							
- Số tiết dạy : 28							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	11A13			12A11		11A3
	S2	11A13			12A11		11A19
	S3	11A13	11A16		11A13	11A20	11A19
	S4	11A3	11A16		11A3	11A20	
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2	12A11		12A11		11A16	
	C3	12A11	11A13	12A18		11A19	
	C4		11A13			11A3	
	C5	11A19	11A20	11A20		12A18	

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Trần Thị Ánh Tuyết							
- Chủ nhiệm : 11A17							
- Số tiết dạy : 28							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	11A17	11A17		11A17		10A12
	S2	11A17	10A3		10A12		10A12
	S3	11A2	10A3		10A20		11A2
	S4	10A3	11A9		10A5		10A20
	S5						10A20
CHIỀU	C1						
	C2			10A5	10A17	11A9	
	C3			10A5	10A17	11A9	
	C4			11A17	11A2		
	C5			10A12	11A2	10A3	

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Trương Minh Hoàng Hải Yến							
- Chủ nhiệm : 12A10							
- Số tiết dạy : 30							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	12A10	10A11		12A1		
	S2	12A10	12A5				
	S3	10A6	10A15		12A10		
	S4	10A6	10A2		12A10		
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2	12A1	12A5	12A1	12A5	12A10	
	C3	10A2	10A11	10A11	12A5		
	C4	12A10	10A6	10A15	10A2	12A1	
	C5	12A10	10A6	10A2	10A6	12A1	

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Cao Thị Thúy Liễu							
- Chủ nhiệm :							
- Số tiết dạy : 25							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1				12A10	12A10	
	S2				11A1	11A1	
	S3				11A7	12A2	
	S4				11A7	12A3	
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2	12A10	12A2	11A1	12A3	11A11	
	C3	12A3			12A3	11A11	
	C4	11A11	12A10	12A2	12A10	11A1	
	C5	12A2		12A2	11A11	11A7	

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)		Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)		Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)		Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)																																																																																																																																																																																																																																																																																																																													
- Tên giáo viên : Đâu Thị Loan - Chủ nhiệm : 10A5 - Số tiết dạy : 29		- Tên giáo viên : Huỳnh Mẫn Mẫn - Chủ nhiệm : 10A3 - Số tiết dạy : 27		- Tên giáo viên : Nguyễn Thị Ngân - Chủ nhiệm : 11A2 - Số tiết dạy : 32		- Tên giáo viên : Nguyễn Thị Thanh Phương (Hóa) - Chủ nhiệm : - Số tiết dạy : 20																																																																																																																																																																																																																																																																																																																													
<table><tr><th rowspan="6">SÁNG</th><th></th><th>T2</th><th>T3</th><th>T4</th><th>T5</th><th>T6</th><th>T7</th></tr><tr><td>S1</td><td>10A5</td><td>10A13</td><td></td><td></td><td></td><td>12A9</td></tr><tr><td>S2</td><td>10A5</td><td>10A13</td><td></td><td>12A1</td><td>10A5</td><td>12A1</td></tr><tr><td>S3</td><td>12A1</td><td>12A9</td><td></td><td>10A5</td><td>10A10</td><td>10A13</td></tr><tr><td>S4</td><td>10A10</td><td></td><td></td><td>12A5</td><td>12A1</td><td>10A13</td></tr><tr><td>S5</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><th rowspan="5">CHIỀU</th><td>C1</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>C2</td><td>12A5</td><td>10A5</td><td>12A9</td><td></td><td>12A5</td><td></td></tr><tr><td>C3</td><td></td><td>10A5</td><td></td><td></td><td>12A1</td><td></td></tr><tr><td>C4</td><td>12A9</td><td></td><td>12A5</td><td></td><td>10A10</td><td></td></tr><tr><td>C5</td><td></td><td>12A9</td><td>12A5</td><td></td><td>10A10</td><td></td></tr></table>		SÁNG		T2	T3	T4	T5	T6	T7	S1	10A5	10A13				12A9	S2	10A5	10A13		12A1	10A5	12A1	S3	12A1	12A9		10A5	10A10	10A13	S4	10A10			12A5	12A1	10A13	S5							CHIỀU	C1							C2	12A5	10A5	12A9		12A5		C3		10A5			12A1		C4	12A9		12A5		10A10		C5		12A9	12A5		10A10		<table><tr><th rowspan="6">SÁNG</th><th></th><th>T2</th><th>T3</th><th>T4</th><th>T5</th><th>T6</th><th>T7</th></tr><tr><td>S1</td><td>10A3</td><td>10A3</td><td></td><td></td><td>12A8</td><td>10A2</td></tr><tr><td>S2</td><td>10A3</td><td>12A11</td><td></td><td></td><td>10A6</td><td></td></tr><tr><td>S3</td><td>12A11</td><td></td><td></td><td></td><td>10A12</td><td>12A11</td></tr><tr><td>S4</td><td>10A2</td><td></td><td></td><td></td><td>10A12</td><td>10A3</td></tr><tr><td>S5</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><th rowspan="5">CHIỀU</th><td>C1</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>C2</td><td>10A6</td><td>10A6</td><td>10A3</td><td>10A3</td><td></td><td></td></tr><tr><td>C3</td><td>12A8</td><td>10A6</td><td>12A11</td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>C4</td><td>10A12</td><td>10A2</td><td>10A2</td><td>12A8</td><td></td><td></td></tr><tr><td>C5</td><td>10A12</td><td>12A8</td><td></td><td>12A8</td><td></td><td></td></tr></table>		SÁNG		T2	T3	T4	T5	T6	T7	S1	10A3	10A3			12A8	10A2	S2	10A3	12A11			10A6		S3	12A11				10A12	12A11	S4	10A2				10A12	10A3	S5							CHIỀU	C1							C2	10A6	10A6	10A3	10A3			C3	12A8	10A6	12A11				C4	10A12	10A2	10A2	12A8			C5	10A12	12A8		12A8			<table><tr><th rowspan="6">SÁNG</th><th></th><th>T2</th><th>T3</th><th>T4</th><th>T5</th><th>T6</th><th>T7</th></tr><tr><td>S1</td><td>11A2</td><td>11A19</td><td>11A16</td><td>11A2</td><td>12A14</td><td>11A16</td></tr><tr><td>S2</td><td>11A2</td><td>11A19</td><td>11A16</td><td>11A2</td><td>12A14</td><td>11A14</td></tr><tr><td>S3</td><td>12A14</td><td>11A5</td><td>11A19</td><td>11A14</td><td>12A4</td><td></td></tr><tr><td>S4</td><td>12A4</td><td>11A5</td><td>12A4</td><td>11A14</td><td>12A4</td><td>11A5</td></tr><tr><td>S5</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><th rowspan="5">CHIỀU</th><td>C1</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>C2</td><td></td><td>12A14</td><td>12A14</td><td></td><td>12A4</td><td></td></tr><tr><td>C3</td><td></td><td>11A14</td><td></td><td></td><td>11A16</td><td></td></tr><tr><td>C4</td><td></td><td>11A5</td><td>11A2</td><td></td><td>11A19</td><td></td></tr><tr><td>C5</td><td></td><td></td><td>11A2</td><td></td><td></td><td></td></tr></table>		SÁNG		T2	T3	T4	T5	T6	T7	S1	11A2	11A19	11A16	11A2	12A14	11A16	S2	11A2	11A19	11A16	11A2	12A14	11A14	S3	12A14	11A5	11A19	11A14	12A4		S4	12A4	11A5	12A4	11A14	12A4	11A5	S5							CHIỀU	C1							C2		12A14	12A14		12A4		C3		11A14			11A16		C4		11A5	11A2		11A19		C5			11A2				<table><tr><th rowspan="6">SÁNG</th><th></th><th>T2</th><th>T3</th><th>T4</th><th>T5</th><th>T6</th><th>T7</th></tr><tr><td>S1</td><td></td><td>11A15</td><td></td><td>11A3</td><td>11A3</td><td></td></tr><tr><td>S2</td><td></td><td>12A17</td><td></td><td>10A14</td><td>11A3</td><td></td></tr><tr><td>S3</td><td></td><td>10A9</td><td></td><td></td><td>10A19</td><td></td></tr><tr><td>S4</td><td></td><td>10A9</td><td></td><td>10A9</td><td>10A19</td><td></td></tr><tr><td>S5</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><th rowspan="5">CHIỀU</th><td>C1</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>C2</td><td>11A3</td><td>12A17</td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>C3</td><td></td><td>10A14</td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>C4</td><td>11A15</td><td>10A9</td><td></td><td></td><td>10A14</td><td></td></tr><tr><td>C5</td><td>11A15</td><td>11A15</td><td></td><td></td><td>10A14</td><td></td></tr></table>		SÁNG		T2	T3	T4	T5	T6	T7	S1		11A15		11A3	11A3		S2		12A17		10A14	11A3		S3		10A9			10A19		S4		10A9		10A9	10A19		S5							CHIỀU	C1							C2	11A3	12A17					C3		10A14					C4	11A15	10A9			10A14		C5	11A15	11A15			10A14	
SÁNG			T2	T3	T4	T5	T6	T7																																																																																																																																																																																																																																																																																																																											
	S1		10A5	10A13				12A9																																																																																																																																																																																																																																																																																																																											
	S2		10A5	10A13		12A1	10A5	12A1																																																																																																																																																																																																																																																																																																																											
	S3		12A1	12A9		10A5	10A10	10A13																																																																																																																																																																																																																																																																																																																											
	S4		10A10			12A5	12A1	10A13																																																																																																																																																																																																																																																																																																																											
	S5																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																		
CHIỀU	C1																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																		
	C2	12A5	10A5	12A9		12A5																																																																																																																																																																																																																																																																																																																													
	C3		10A5			12A1																																																																																																																																																																																																																																																																																																																													
	C4	12A9		12A5		10A10																																																																																																																																																																																																																																																																																																																													
	C5		12A9	12A5		10A10																																																																																																																																																																																																																																																																																																																													
SÁNG		T2	T3	T4	T5	T6	T7																																																																																																																																																																																																																																																																																																																												
	S1	10A3	10A3			12A8	10A2																																																																																																																																																																																																																																																																																																																												
	S2	10A3	12A11			10A6																																																																																																																																																																																																																																																																																																																													
	S3	12A11				10A12	12A11																																																																																																																																																																																																																																																																																																																												
	S4	10A2				10A12	10A3																																																																																																																																																																																																																																																																																																																												
	S5																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																		
CHIỀU	C1																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																		
	C2	10A6	10A6	10A3	10A3																																																																																																																																																																																																																																																																																																																														
	C3	12A8	10A6	12A11																																																																																																																																																																																																																																																																																																																															
	C4	10A12	10A2	10A2	12A8																																																																																																																																																																																																																																																																																																																														
	C5	10A12	12A8		12A8																																																																																																																																																																																																																																																																																																																														
SÁNG		T2	T3	T4	T5	T6	T7																																																																																																																																																																																																																																																																																																																												
	S1	11A2	11A19	11A16	11A2	12A14	11A16																																																																																																																																																																																																																																																																																																																												
	S2	11A2	11A19	11A16	11A2	12A14	11A14																																																																																																																																																																																																																																																																																																																												
	S3	12A14	11A5	11A19	11A14	12A4																																																																																																																																																																																																																																																																																																																													
	S4	12A4	11A5	12A4	11A14	12A4	11A5																																																																																																																																																																																																																																																																																																																												
	S5																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																		
CHIỀU	C1																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																		
	C2		12A14	12A14		12A4																																																																																																																																																																																																																																																																																																																													
	C3		11A14			11A16																																																																																																																																																																																																																																																																																																																													
	C4		11A5	11A2		11A19																																																																																																																																																																																																																																																																																																																													
	C5			11A2																																																																																																																																																																																																																																																																																																																															
SÁNG		T2	T3	T4	T5	T6	T7																																																																																																																																																																																																																																																																																																																												
	S1		11A15		11A3	11A3																																																																																																																																																																																																																																																																																																																													
	S2		12A17		10A14	11A3																																																																																																																																																																																																																																																																																																																													
	S3		10A9			10A19																																																																																																																																																																																																																																																																																																																													
	S4		10A9		10A9	10A19																																																																																																																																																																																																																																																																																																																													
	S5																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																		
CHIỀU	C1																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																		
	C2	11A3	12A17																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																
	C3		10A14																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																
	C4	11A15	10A9			10A14																																																																																																																																																																																																																																																																																																																													
	C5	11A15	11A15			10A14																																																																																																																																																																																																																																																																																																																													
Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)		Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)		Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)		Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)																																																																																																																																																																																																																																																																																																																													
- Tên giáo viên : Trần Nguyễn Hồng Ngọc - Chủ nhiệm : 10A11 - Số tiết dạy : 31		- Tên giáo viên : Trần Thị Thủy Tiên - Chủ nhiệm : 11A4 - Số tiết dạy : 27		- Tên giáo viên : Bùi Thị An - Chủ nhiệm : - Số tiết dạy : 23		- Tên giáo viên : Phan Nữ Đài Trang - Chủ nhiệm : 12A7 - Số tiết dạy : 39																																																																																																																																																																																																																																																																																																																													
<table><tr><th rowspan="6">SÁNG</th><th></th><th>T2</th><th>T3</th><th>T4</th><th>T5</th><th>T6</th><th>T7</th></tr><tr><td>S1</td><td>10A11</td><td>10A4</td><td></td><td>10A11</td><td>10A4</td><td></td></tr><tr><td>S2</td><td>10A11</td><td>10A4</td><td></td><td>10A11</td><td>10A4</td><td>10A11</td></tr><tr><td>S3</td><td>10A7</td><td></td><td></td><td>11A17</td><td>10A1</td><td>10A7</td></tr><tr><td>S4</td><td></td><td>10A8</td><td></td><td>11A17</td><td>11A17</td><td>10A7</td></tr><tr><td>S5</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td>11A12</td></tr><tr><th rowspan="5">CHIỀU</th><td>C1</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>C2</td><td>11A12</td><td>10A11</td><td></td><td>10A8</td><td></td><td></td></tr><tr><td>C3</td><td>11A12</td><td>11A17</td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>C4</td><td>10A8</td><td>10A7</td><td>10A8</td><td>10A1</td><td></td><td></td></tr><tr><td>C5</td><td>10A1</td><td>11A12</td><td>10A8</td><td>10A1</td><td></td><td></td></tr></table>		SÁNG		T2	T3	T4	T5	T6	T7	S1	10A11	10A4		10A11	10A4		S2	10A11	10A4		10A11	10A4	10A11	S3	10A7			11A17	10A1	10A7	S4		10A8		11A17	11A17	10A7	S5						11A12	CHIỀU	C1							C2	11A12	10A11		10A8			C3	11A12	11A17					C4	10A8	10A7	10A8	10A1			C5	10A1	11A12	10A8	10A1			<table><tr><th rowspan="6">SÁNG</th><th></th><th>T2</th><th>T3</th><th>T4</th><th>T5</th><th>T6</th><th>T7</th></tr><tr><td>S1</td><td>11A4</td><td>11A13</td><td></td><td></td><td></td><td>11A20</td></tr><tr><td>S2</td><td>11A4</td><td>11A18</td><td></td><td></td><td>11A18</td><td>11A20</td></tr><tr><td>S3</td><td>11A18</td><td>11A20</td><td></td><td></td><td>11A4</td><td>12A7</td></tr><tr><td>S4</td><td>11A18</td><td>11A20</td><td></td><td></td><td>11A4</td><td></td></tr><tr><td>S5</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><th rowspan="5">CHIỀU</th><td>C1</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>C2</td><td></td><td>12A12</td><td></td><td>12A7</td><td>12A12</td><td></td></tr><tr><td>C3</td><td></td><td>12A12</td><td></td><td>12A7</td><td>12A12</td><td></td></tr><tr><td>C4</td><td></td><td>12A7</td><td>11A4</td><td>11A13</td><td></td><td></td></tr><tr><td>C5</td><td></td><td>12A7</td><td>11A4</td><td>11A13</td><td>11A13</td><td></td></tr></table>		SÁNG		T2	T3	T4	T5	T6	T7	S1	11A4	11A13				11A20	S2	11A4	11A18			11A18	11A20	S3	11A18	11A20			11A4	12A7	S4	11A18	11A20			11A4		S5							CHIỀU	C1							C2		12A12		12A7	12A12		C3		12A12		12A7	12A12		C4		12A7	11A4	11A13			C5		12A7	11A4	11A13	11A13		<table><tr><th rowspan="6">SÁNG</th><th></th><th>T2</th><th>T3</th><th>T4</th><th>T5</th><th>T6</th><th>T7</th></tr><tr><td>S1</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td>10A10</td><td>10A3</td></tr><tr><td>S2</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td>11A4</td><td>11A16</td></tr><tr><td>S3</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td>10A3</td><td>11A16</td></tr><tr><td>S4</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td>10A1</td><td>11A4</td></tr><tr><td>S5</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td>10A2</td></tr><tr><th rowspan="5">CHIỀU</th><td>C1</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>C2</td><td>10A13</td><td></td><td>10A2</td><td>10A13</td><td>11A4</td><td></td></tr><tr><td>C3</td><td>10A13</td><td></td><td>10A10</td><td></td><td>10A1</td><td></td></tr><tr><td>C4</td><td>10A1</td><td></td><td>10A10</td><td>11A16</td><td>10A3</td><td></td></tr><tr><td>C5</td><td>11A16</td><td></td><td></td><td>10A10</td><td>10A2</td><td></td></tr></table>		SÁNG		T2	T3	T4	T5	T6	T7	S1					10A10	10A3	S2					11A4	11A16	S3					10A3	11A16	S4					10A1	11A4	S5						10A2	CHIỀU	C1							C2	10A13		10A2	10A13	11A4		C3	10A13		10A10		10A1		C4	10A1		10A10	11A16	10A3		C5	11A16			10A10	10A2		<table><tr><th rowspan="6">SÁNG</th><th></th><th>T2</th><th>T3</th><th>T4</th><th>T5</th><th>T6</th><th>T7</th></tr><tr><td>S1</td><td>12A7</td><td>12A7</td><td>11A15</td><td>11A15</td><td>11A1</td><td>12A3</td></tr><tr><td>S2</td><td>12A7</td><td>11A20</td><td>12A7</td><td>11A15</td><td></td><td>12A14</td></tr><tr><td>S3</td><td>11A5</td><td>12A3</td><td></td><td>12A1</td><td>11A5</td><td>12A3</td></tr><tr><td>S4</td><td>11A5</td><td>11A19</td><td>11A19</td><td>12A3</td><td>12A13</td><td>11A15</td></tr><tr><td>S5</td><td></td><td></td><td>12A1</td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><th rowspan="5">CHIỀU</th><td>C1</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>C2</td><td></td><td>12A1</td><td></td><td>12A14</td><td></td><td></td></tr><tr><td>C3</td><td>12A14</td><td>12A14</td><td>11A1</td><td>12A14</td><td>11A1</td><td></td></tr><tr><td>C4</td><td>12A3</td><td>11A20</td><td>11A19</td><td>11A20</td><td>12A13</td><td></td></tr><tr><td>C5</td><td>12A3</td><td>11A5</td><td>12A13</td><td>12A7</td><td></td><td></td></tr></table>		SÁNG		T2	T3	T4	T5	T6	T7	S1	12A7	12A7	11A15	11A15	11A1	12A3	S2	12A7	11A20	12A7	11A15		12A14	S3	11A5	12A3		12A1	11A5	12A3	S4	11A5	11A19	11A19	12A3	12A13	11A15	S5			12A1				CHIỀU	C1							C2		12A1		12A14			C3	12A14	12A14	11A1	12A14	11A1		C4	12A3	11A20	11A19	11A20	12A13		C5	12A3	11A5	12A13	12A7		
SÁNG			T2	T3	T4	T5	T6	T7																																																																																																																																																																																																																																																																																																																											
	S1		10A11	10A4		10A11	10A4																																																																																																																																																																																																																																																																																																																												
	S2		10A11	10A4		10A11	10A4	10A11																																																																																																																																																																																																																																																																																																																											
	S3		10A7			11A17	10A1	10A7																																																																																																																																																																																																																																																																																																																											
	S4			10A8		11A17	11A17	10A7																																																																																																																																																																																																																																																																																																																											
	S5						11A12																																																																																																																																																																																																																																																																																																																												
CHIỀU	C1																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																		
	C2	11A12	10A11		10A8																																																																																																																																																																																																																																																																																																																														
	C3	11A12	11A17																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																
	C4	10A8	10A7	10A8	10A1																																																																																																																																																																																																																																																																																																																														
	C5	10A1	11A12	10A8	10A1																																																																																																																																																																																																																																																																																																																														
SÁNG		T2	T3	T4	T5	T6	T7																																																																																																																																																																																																																																																																																																																												
	S1	11A4	11A13				11A20																																																																																																																																																																																																																																																																																																																												
	S2	11A4	11A18			11A18	11A20																																																																																																																																																																																																																																																																																																																												
	S3	11A18	11A20			11A4	12A7																																																																																																																																																																																																																																																																																																																												
	S4	11A18	11A20			11A4																																																																																																																																																																																																																																																																																																																													
	S5																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																		
CHIỀU	C1																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																		
	C2		12A12		12A7	12A12																																																																																																																																																																																																																																																																																																																													
	C3		12A12		12A7	12A12																																																																																																																																																																																																																																																																																																																													
	C4		12A7	11A4	11A13																																																																																																																																																																																																																																																																																																																														
	C5		12A7	11A4	11A13	11A13																																																																																																																																																																																																																																																																																																																													
SÁNG		T2	T3	T4	T5	T6	T7																																																																																																																																																																																																																																																																																																																												
	S1					10A10	10A3																																																																																																																																																																																																																																																																																																																												
	S2					11A4	11A16																																																																																																																																																																																																																																																																																																																												
	S3					10A3	11A16																																																																																																																																																																																																																																																																																																																												
	S4					10A1	11A4																																																																																																																																																																																																																																																																																																																												
	S5						10A2																																																																																																																																																																																																																																																																																																																												
CHIỀU	C1																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																		
	C2	10A13		10A2	10A13	11A4																																																																																																																																																																																																																																																																																																																													
	C3	10A13		10A10		10A1																																																																																																																																																																																																																																																																																																																													
	C4	10A1		10A10	11A16	10A3																																																																																																																																																																																																																																																																																																																													
	C5	11A16			10A10	10A2																																																																																																																																																																																																																																																																																																																													
SÁNG		T2	T3	T4	T5	T6	T7																																																																																																																																																																																																																																																																																																																												
	S1	12A7	12A7	11A15	11A15	11A1	12A3																																																																																																																																																																																																																																																																																																																												
	S2	12A7	11A20	12A7	11A15		12A14																																																																																																																																																																																																																																																																																																																												
	S3	11A5	12A3		12A1	11A5	12A3																																																																																																																																																																																																																																																																																																																												
	S4	11A5	11A19	11A19	12A3	12A13	11A15																																																																																																																																																																																																																																																																																																																												
	S5			12A1																																																																																																																																																																																																																																																																																																																															
CHIỀU	C1																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																		
	C2		12A1		12A14																																																																																																																																																																																																																																																																																																																														
	C3	12A14	12A14	11A1	12A14	11A1																																																																																																																																																																																																																																																																																																																													
	C4	12A3	11A20	11A19	11A20	12A13																																																																																																																																																																																																																																																																																																																													
	C5	12A3	11A5	12A13	12A7																																																																																																																																																																																																																																																																																																																														

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Phan Thị Vinh							
- Chủ nhiệm :							
- Số tiết dạy : 26							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1			11A11	12A8		
	S2		11A17	12A8	11A17	11A11	
	S3		11A17	11A11	11A2	11A17	
	S4		11A18	11A18		11A2	
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2	12A8	11A14		12A2	11A14	
	C3	11A2	12A2		11A14		
	C4			11A14	11A11	12A2	
	C5			11A18	11A3	11A3	

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Nguyễn Thị Quyên							
- Chủ nhiệm :							
- Số tiết dạy : 40							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1		12A11	12A11	11A20	11A18	11A9
	S2		12A7	12A12	11A9	12A5	12A2
	S3	12A10	11A18	12A7		12A11	12A2
	S4	12A12	12A10	12A8		12A8	11A19
	S5						11A7
CHIỀU	C1						
	C2	11A7	12A7	11A6	11A19	12A2	
	C3	11A6	12A4		11A8	11A8	
	C4	12A4	12A8	11A20	12A4	11A10	
	C5	12A5	12A12	12A10	12A5	11A10	

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Phạm Trần Minh Hiếu							
- Chủ nhiệm :							
- Số tiết dạy : 23							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1		12A14	12A15	10A12	10A16	10A1
	S2			10A14	10A19	10A17	10A16
	S3	10A14	10A17	10A2	10A1		10A16
	S4	10A14	10A11	10A13	12A17		10A19
	S5						10A11
CHIỀU	C1						
	C2						
	C3		12A18				
	C4		12A16				
	C5		10A2				

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Lê Thị Dung							
- Chủ nhiệm : 10A8							
- Số tiết dạy : 18							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	10A8	11A18	10A8	11A16		
	S2	10A8	10A1	10A9	10A10	10A10	10A2
	S3		11A19		10A9		10A8
	S4	11A20	11A17		10A11	11A15	
	S5						10A3
CHIỀU	C1						
	C2						
	C3						
	C4						
	C5						

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Nguyễn Thanh Bình							
- Chủ nhiệm : 10A6							
- Số tiết dạy : 18							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	10A6	10A16	11A12	10A14		10A6
	S2	10A6	10A6	10A15	10A5	11A9	
	S3	10A4	11A10	10A13		10A4	11A11
	S4	10A5	11A13	11A14			
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2						
	C3						
	C4						
	C5						

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Trần Mạnh Hà							
- Chủ nhiệm :							
- Số tiết dạy : 4							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1		12A18				
	S2		12A18				
	S3		12A1				
	S4		12A1				
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2						
	C3						
	C4						
	C5						

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Trương Đại Trung							
- Chủ nhiệm : 10A7							
- Số tiết dạy : 19							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	10A7	11A4			10A17	10A20
	S2	10A7	11A5				11A1
	S3	10A12		10A18	10A7	11A2	11A7
	S4	10A19	10A12	11A3	11A8	11A6	10A11
	S5						10A7
CHIỀU	C1						
	C2						
	C3						
	C4						
	C5						

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Đỗ Thị Mỹ Duyên							
- Chủ nhiệm : 10A15							
- Số tiết dạy : 25							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	10A15	12A12			12A12	
	S2	10A15	12A12		12A7	12A12	
	S3	12A7			10A3		
	S4	12A7			10A3	10A3	
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2	10A15	10A15	12A7		10A15	
	C3	10A15	10A15	12A7		10A15	
	C4		10A3	12A12			
	C5	12A12	10A3	12A12			

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Lê Thị Tuyết							
- Chủ nhiệm : 11A7							
- Số tiết dạy : 31							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	11A7			11A7		11A18
	S2	11A7	12A14		11A7	11A7	11A18
	S3	12A6	12A14		12A14	12A6	11A10
	S4	12A6	11A7		12A14	12A6	11A10
	S5						11A10
CHIỀU	C1						
	C2	11A10	11A10	11A7		12A6	
	C3		11A10	11A7		12A6	
	C4	12A14	11A18			11A18	
	C5	12A14	11A18				

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Nguyễn Thị Nguyệt							
- Chủ nhiệm :							
- Số tiết dạy : 6							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1						
	S2						
	S3		10A16				
	S4		10A16				
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2	10A16			10A16		
	C3	10A16			10A16		
	C4						
	C5						

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Nguyễn Thị Thanh Phương (văn)							
- Chủ nhiệm : 11A1							
- Số tiết dạy : 24							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	11A1	12A13			12A13	12A5
	S2	11A1	12A13			12A13	
	S3	11A1	12A5			11A1	
	S4		12A5			11A1	
	S5						11A13
CHIỀU	C1						
	C2	11A13	11A1	12A13	11A13		
	C3	12A5		12A13	11A13		
	C4	12A5		11A13			
	C5	12A13		11A13			

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Nguyễn Thị Thúy Hằng							
- Chủ nhiệm :							
- Số tiết dạy : 27							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1		12A9			12A9	10A10
	S2		12A9			12A9	10A10
	S3					10A9	12A9
	S4					10A10	10A4
	S5						10A4
CHIỀU	C1						
	C2	10A9	12A15	10A4		10A9	
	C3	10A9	12A15	10A4		10A4	
	C4	10A10	12A9	12A15		12A15	
	C5	10A10	10A9	12A15		12A15	

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Quách Thị Hường							
- Chủ nhiệm :							
- Số tiết dạy : 23							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1		10A6			11A5	11A15
	S2		11A8			11A15	10A6
	S3		11A2			11A15	10A6
	S4		11A15			11A8	11A8
	S5						11A8
CHIỀU	C1						
	C2		11A7				
	C3	10A6	11A1			11A4	
	C4	11A8	11A15	10A6			
	C5	11A8	11A3	11A15			

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Trần Thị Thanh Thoa							
- Chủ nhiệm :							
- Số tiết dạy : 27							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1		12A17				12A8
	S2						12A8
	S3	12A17	11A9			11A9	11A20
	S4	12A1				11A9	
	S5						11A9
CHIỀU	C1						
	C2		12A8	12A17	11A20	12A17	
	C3		12A8	12A17	11A20	12A17	
	C4	11A20	11A9	12A1	12A1		
	C5	11A20	11A9	12A1	12A1	12A8	

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Trương Ngọc Phan							
- Chủ nhiệm : 11A16							
- Số tiết dạy : 29							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	11A16	10A18		10A13	10A18	11A4
	S2	11A16	10A18		11A12	10A18	11A12
	S3	11A12	10A13		11A4	11A16	11A12
	S4	11A12	10A13		11A4	11A16	11A16
	S5						10A13
CHIỀU	C1						
	C2	11A4	11A12				
	C3	11A4	11A16				
	C4	11A16	10A18				
	C5	10A13	10A18				

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Bùi Thanh Long							
- Chủ nhiệm : 12A6							
- Số tiết dạy : 33							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	12A6				12A6	12A10
	S2	12A6		12A11	12A16		12A13
	S3	12A12		11A7	12A6	11A8	12A16
	S4	11A8		11A7		12A16	11A7
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2		11A18	12A16	11A8	11A8	
	C3	11A18	12A11	12A16	12A12	12A10	
	C4	12A6		11A7	12A14	12A14	
	C5	12A6		11A19	12A13	11A19	

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Mai Thị Hương							
- Chủ nhiệm :							
- Số tiết dạy : 29							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1		12A2	12A4	10A6	10A12	12A7
	S2		10A11	12A3	12A18		10A15
	S3		12A18		10A15	12A3	10A5
	S4		10A15	12A5	12A1	12A2	
	S5			12A18			10A17
CHIỀU	C1						
	C2	10A7			12A18	12A1	
	C3	12A18			10A8		
	C4				12A5	10A17	
	C5	12A7			12A4	10A17	

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Trần Thị Nụ							
- Chủ nhiệm : 12A17							
- Số tiết dạy : 30							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	12A17		12A8	12A17	11A4	11A6
	S2	12A17		11A6	12A17	11A5	12A15
	S3	11A6		11A16	11A5	12A15	12A17
	S4	11A6		12A17	12A8	12A15	
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2	12A15			11A17	11A3	
	C3	12A15			11A4	11A3	
	C4				12A9	12A17	
	C5	11A17			11A16	12A9	

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Hà Thị Hải							
- Chủ nhiệm : 12A15							
- Số tiết dạy : 33							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	12A15	12A6	12A14		12A15	10A15
	S2	12A15	12A6	11A9		10A16	
	S3	10A15	10A12	10A16		11A10	12A15
	S4	11A10	12A15	10A16		11A10	11A11
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2	11A9	11A9	12A6		11A10	
	C3		11A9	12A14			
	C4	12A15	12A15	10A12		10A15	
	C5	11A11	12A6	10A16		10A15	

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Hồ Phương							
- Chủ nhiệm : 12A18							
- Số tiết dạy : 39							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	12A18	10A20	12A16	12A18	12A17	
	S2	12A18	10A20	12A16	10A6	12A17	
	S3	10A20	10A6	10A17	10A17	10A18	
	S4	12A17	12A18	10A7	10A17	12A18	
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2	12A16	12A18	10A8	10A18	12A18	
	C3	12A16	12A17	10A18	10A18	10A17	
	C4	10A19	10A20		10A19	10A19	
	C5	10A8	12A16	12A17	10A19	10A7	

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Văn Thị Thanh Huyền							
- Chủ nhiệm : 11A8							
- Số tiết dạy : 29							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	11A8	11A6			12A1	11A8
	S2	11A8	11A13	11A12		12A10	12A9
	S3	11A7	11A7	11A8	11A12	11A6	12A1
	S4	12A13	12A9	11A8	11A6	11A5	
	S5						11A5
CHIỀU	C1						
	C2					11A7	
	C3		12A1	11A6		11A7	
	C4		11A8	12A10		11A13	
	C5					12A13	

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Cao Thị Mơ							
- Chủ nhiệm : 12A16							
- Số tiết dạy : 26							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	12A16		10A15	10A16	10A20	
	S2	12A16		12A6	10A17	11A20	
	S3	12A18		10A19		12A16	
	S4	11A19		10A17	12A6	10A18	
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2	10A19	12A6	12A18			
	C3		10A18	10A15	12A16		
	C4	12A16	10A16				
	C5	11A18	10A20		12A18		

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Lê Lệ Thúy							
- Chủ nhiệm : 11A14							
- Số tiết dạy : 24							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	11A14		12A12	11A9	11A9	
	S2	11A14		11A8		12A15	
	S3	11A10			12A17	11A14	
	S4	11A7		11A16	12A15	12A11	
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2	12A17					
	C3	11A7			12A11	11A10	
	C4	11A17			11A8	12A12	
	C5	12A15			12A17	11A14	

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Nguyễn Thị Bích Hạnh							
- Chủ nhiệm : 11A6							
- Số tiết dạy : 20							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	11A6	12A5	11A6			
	S2	11A6	11A4	12A4			
	S3	10A5	11A4	10A5			
	S4		12A3	12A2			
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2	11A6	10A9		11A5		
	C3		11A6		11A5		
	C4		10A13		10A9		
	C5	12A1	10A13				

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Lê Bá Lâm							
- Chủ nhiệm :							
- Số tiết dạy : 16							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1		12A10		10A7	10A15	10A17
	S2		12A10		10A7	10A15	10A17
	S3		12A8		12A9	10A14	
	S4		12A8		12A9	10A14	10A16
	S5						10A16
CHIỀU	C1						
	C2						
	C3						
	C4						
	C5						

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Nguyễn Đình Quang							
- Chủ nhiệm :							
- Số tiết dạy : 18							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1		11A7	11A10	12A6	11A6	
	S2		11A7	11A10	12A6	11A6	12A5
	S3		11A8	11A5	11A9	12A7	12A5
	S4		11A8	11A5	11A9	12A7	
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2						
	C3						
	C4						
	C5						

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Nguyễn Thanh Hoài							
- Chủ nhiệm :							
- Số tiết dạy : 18							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1		12A15	10A6	10A2	12A16	12A17
	S2		12A15	10A6	10A2	12A16	12A17
	S3		10A1	10A3	10A4	10A5	
	S4		10A1	10A3	10A4	10A5	
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2						
	C3						
	C4						
	C5						

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Trần Duy Hưng							
- Chủ nhiệm :							
- Số tiết dạy : 11							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1		11A3	11A1			10A13
	S2		11A3	11A1			10A14
	S3		11A14	11A2			
	S4		11A14	11A2			
	S5						10A15
CHIỀU	C1						
	C2						
	C3						
	C4						
	C5						

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Trần Minh Đức							
- Chủ nhiệm :							
- Số tiết dạy : 14							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1		12A4	10A10	10A9	10A11	
	S2		12A4	10A10	10A9	10A11	
	S3		12A2	12A3	10A8		
	S4		12A2	12A3	10A8		
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2						
	C3						
	C4						
	C5						

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Bùi Bích Ngọc							
- Chủ nhiệm :							
- Số tiết dạy : 29							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1		11A10	11A19	11A10		
	S2		11A10	11A19	11A10		10A3
	S3			11A10	10A16		10A3
	S4		10A3	11A10	11A13		
	S5						11A19
CHIỀU	C1						
	C2	10A3	10A16	11A10	11A11	11A19	
	C3	10A3	10A16		10A3	11A14	
	C4	10A16		10A16	11A19	11A12	
	C5	10A16			11A19		

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Đào Hoài Thương							
- Chủ nhiệm :							
- Số tiết dạy : 32							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1		10A7	10A14	11A8		11A12
	S2		10A7	10A7	11A3		10A7
	S3		11A12	11A3			10A14
	S4		11A12	10A2	10A7		11A3
	S5						11A3
CHIỀU	C1						
	C2		10A2	11A12	11A12	10A2	
	C3	11A3	10A2	11A12		10A2	
	C4	10A14	10A14		11A3	10A7	
	C5	10A14	10A14	11A9	10A2		

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Huỳnh Thị Hồng Nhung							
- Chủ nhiệm : 12A5							
- Số tiết dạy : 27							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	12A5	11A5		11A5	12A5	11A14
	S2	12A5	11A14		11A5		11A5
	S3		12A11		12A11		11A5
	S4	11A14	12A11				
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2	11A14		12A5		11A5	
	C3	11A14		12A5		11A5	
	C4	12A11	12A5	12A11		11A14	
	C5		12A5	12A11		12A5	

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Nguyễn Ngọc Thanh Kiều							
- Chủ nhiệm : 12A12							
- Số tiết dạy : 27							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	12A12		12A18	12A12		12A18
	S2	12A12		12A18	12A12		12A12
	S3	12A4	12A4		12A4		12A12
	S4	11A2	12A4		12A4		11A2
	S5						11A2
CHIỀU	C1						
	C2	12A18			12A12	11A2	
	C3				12A18	11A2	
	C4	12A12	11A2		12A18		
	C5		11A2			12A4	

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Nguyễn Phương Thảo							
- Chủ nhiệm : 11A20							
- Số tiết dạy : 27							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	11A20	11A20	12A9			
	S2	11A20		12A9			
	S3	11A3	12A17	12A17			
	S4	12A9	12A17				
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2	12A9	11A20	11A20	12A9	12A3	
	C3		11A20	11A20	12A9	12A3	
	C4	12A17	12A3	12A17	12A3	11A20	
	C5	12A17	12A3		12A3		

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Nguyễn Thị Thu Thủy							
- Chủ nhiệm : 10A18							
- Số tiết dạy : 29							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	10A18	11A16	10A18			10A11
	S2	10A18	11A16	10A11			
	S3		10A11	11A1			10A18
	S4	11A1	11A1	11A1			10A18
	S5						11A1
CHIỀU	C1						
	C2	11A16	10A18	11A16		11A1	
	C3	11A16		11A16		10A14	
	C4	10A18	10A11			10A11	
	C5	10A18	10A11	11A1		10A11	

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Phạm Thị Thanh Ngọc							
- Chủ nhiệm : 10A19							
- Số tiết dạy : 26							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	10A19	11A9	10A19			10A19
	S2	10A19	11A9	10A19			10A19
	S3	11A17	10A19				11A9
	S4	11A17	10A19	11A9			11A9
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2	11A17		10A6		10A6	
	C3			10A6		10A6	
	C4	10A6		11A9		11A17	
	C5	10A6		11A17		11A17	

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Tạ Thị Bích Ngọc							
- Chủ nhiệm : 10A20							
- Số tiết dạy : 27							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	10A20		11A7	10A20		
	S2	10A20		11A7	10A20		
	S3	11A15			10A12		
	S4	10A20		10A20	10A12		
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2	11A15		10A12	11A7	10A20	
	C3	11A15	11A7	10A12	11A7	10A20	
	C4		10A12	11A15	11A15		
	C5		10A12	11A7	11A15	10A12	

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Trần Thị Thanh Hằng							
- Chủ nhiệm :							
- Số tiết dạy : 31							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1		10A10	12A2	10A10		
	S2		10A10	12A10	12A10		
	S3		10A5	12A10	12A2		
	S4		10A5	10A10	12A2		
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2	10A10	12A16	10A10	12A10	10A5	
	C3	12A2	12A16		12A10	10A5	
	C4	12A2	10A10	10A5	12A16	12A16	
	C5	12A16	12A10	10A5	12A16	12A2	

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Đỗ Thị Kim Thành							
- Chủ nhiệm :							
- Số tiết dạy : 40							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1		10A14	11A18	12A16	10A3	12A16
	S2		10A14	11A18		10A3	12A16
	S3	10A13	12A15	12A9	11A20	10A17	11A14
	S4	10A13	10A4	12A9	11A20	10A17	11A14
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2		10A12	11A19	10A12	10A19	
	C3	12A9	10A12	11A19	10A12	10A19	
	C4	10A4	12A17	10A3	12A15	10A4	
	C5	10A4	12A17	10A3	12A15	12A17	

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Nguyễn Thị Linh Nhâm							
- Chủ nhiệm :							
- Số tiết dạy : 40							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1		10A2		10A15	10A9	12A6
	S2		10A2	12A14	10A15	10A9	12A18
	S3	10A16	10A18	10A15	11A10	10A15	12A14
	S4	10A16	10A18	10A18	11A10	10A15	10A5
	S5						10A5
CHIỀU	C1						
	C2	11A8	11A5	10A1	12A6		
	C3	11A8	11A5	10A1	12A6	12A18	
	C4	11A6	11A7		11A9	12A18	
	C5	11A6	11A7	10A18	11A9	12A14	

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : Tạ Thị Hồng Hà							
- Chủ nhiệm :							
- Số tiết dạy : 32							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1			10A7	11A4	10A7	11A17
	S2		11A15	11A15	11A4	10A7	11A17
	S3		11A15	11A17	11A16	11A11	11A1
	S4		10A6	11A17	11A16	11A11	11A1
	S5						11A16
CHIỀU	C1						
	C2		11A16	11A15	11A1		
	C3			11A15	11A1		
	C4		11A11	11A1		10A6	
	C5		11A11	10A6	10A7	10A6	

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : AVBN 1							
- Chủ nhiệm :							
- Số tiết dạy : 30							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1		12A3	10A5	10A4	10A1	
	S2		12A3	10A5	10A4	10A1	
	S3		10A10	10A6	10A2	12A5	
	S4		10A10	10A6	10A2	12A5	
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2			12A2	12A1	10A8	
	C3			12A2	12A1	10A8	
	C4	10A7		12A4	10A3	10A9	
	C5	10A7		12A4	10A3	10A9	

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : AVBN 2							
- Chủ nhiệm :							
- Số tiết dạy : 30							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1		10A15	10A16		10A14	
	S2		10A15	10A16		10A14	
	S3		12A7	10A12	10A19		
	S4		12A7	10A12	10A19		
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2	10A11	12A10	10A13		12A9	
	C3	10A11	12A10	10A13		12A9	
	C4	10A20	10A17	12A8	12A6	10A18	
	C5	10A20	10A17	12A8	12A6	10A18	

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : AVBN 3							
- Chủ nhiệm :							
- Số tiết dạy : 28							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1			11A3	12A13	11A2	
	S2			11A3	12A13	11A2	
	S3			12A14	11A1	11A7	
	S4			12A14	11A1	11A7	
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2	12A12		11A9	11A6	12A11	
	C3	12A12		11A9	11A6	12A11	
	C4	11A4		11A5	11A10	11A8	
	C5	11A4		11A5	11A10	11A8	

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : TỰ CHỌN 1							
- Chủ nhiệm :							
- Số tiết dạy : 16							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1						
	S2						
	S3						
	S4						
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2	11A19	10A7	11A13	10A19	10A13	
	C3	11A19	10A7	11A13	10A19	10A13	
	C4		11A1		11A7	10A1	
	C5		11A1		11A7	10A1	

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : TỰ CHỌN 10							
- Chủ nhiệm :							
- Số tiết dạy : 12							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1						
	S2						
	S3						
	S4						
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2			11A11	11A16	10A11	
	C3			11A11	11A16	10A11	
	C4	11A5			10A17	10A5	
	C5	11A5			10A17	10A5	

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : TỰ CHỌN 11							
- Chủ nhiệm :							
- Số tiết dạy : 8							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1						
	S2						
	S3						
	S4						
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2					10A18	
	C3					10A18	
	C4	11A12	11A17			11A6	
	C5	11A12	11A17			11A6	

Trường THPT Linh Trung TKB HKI (Từ 03/09/2024)							
- Tên giáo viên : TỰ CHỌN 7							
- Chủ nhiệm :							
- Số tiết dạy : 16							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1						
	S2						
	S3						
	S4						
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2		11A8	11A2	10A2	11A20	
	C3		11A8	11A2	10A2	11A20	
	C4		11A14	10A20	10A14	10A8	
	C5		11A14	10A20	10A14	10A8	

Trường THPT Linh Trung
TKB HKI
(Từ 03/09/2024)

- Tên giáo viên : TỰ CHỌN 8
- Chủ nhiệm :
- Số tiết dạy : 10

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1						
	S2						
	S3						
	S4						
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2				11A3		
	C3				11A3		
	C4	10A3		10A9	10A15	11A9	
	C5	10A3		10A9	10A15	11A9	

Trường THPT Linh Trung
TKB HKI
(Từ 03/09/2024)

- Tên giáo viên : TỰ CHỌN 9
- Chủ nhiệm :
- Số tiết dạy : 12

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1						
	S2						
	S3						
	S4						
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2		10A4	11A4	10A10	11A15	
	C3		10A4	11A4	10A10	11A15	
	C4			11A10		10A16	
	C5			11A10		10A16	